

Số: /KH-SNV

Kon Tum, ngày tháng 3 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022**

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Căn cứ Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022;

Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả đối với việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của pháp luật.
- Nâng cao trách nhiệm của các cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.
- Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

### **2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức quán triệt, hướng dẫn và triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Về chỉ đạo, tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị thuộc, trực thuộc, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập biết, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Chỉ đạo lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, hằng năm, bổ sung và phục vụ công tác cán bộ của năm 2022 theo đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, quản lý bản kê khai kiểm tra nội dung kê khai tài sản, thu nhập bảo đảm đầy đủ; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai giữa người có nghĩa vụ kê khai với cơ quan, đơn vị; bàn giao Bản kê khai cho Thanh tra tỉnh theo đúng quy định.

## **2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập**

a) *Đối với kê khai lần đầu:* Đối với người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

b) *Đối với kê khai bổ sung và kê khai hằng năm:* Đối với trường hợp kê khai hằng năm, kê khai bổ sung theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 25 tháng 12 năm 2022.

c) *Đối với kê khai phục vụ công tác cán bộ:* Đối với người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

## **3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

Thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Điều 39 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

## **4. Bàn giao và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập**

- Đối với Giám đốc Sở, nộp 02 bản kê khai tài sản, thu nhập về Phòng Hành chính - Tổng hợp để gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) 01 bản kê khai tài sản, thu nhập để tổng hợp bàn giao Thanh tra Chính phủ và lưu 01 bản trong hồ sơ theo quy định.

- Công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nộp 02 bản về Phòng Hành chính - Tổng hợp (*01 bản bàn giao cho Thanh tra tỉnh quản lý và 01 bản lưu hồ sơ công chức theo quy định*).

- Cử công chức đến nộp bản kê khai tài sản, thu nhập trực tiếp tại Thanh tra tỉnh để thực hiện ký biên bản bàn giao theo quy định.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2022 hoàn thành trước ngày 20 tháng 01 năm 2023.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể công chức đơn vị mình. Công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tiến hành kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

2. Giao Phòng Công chức, viên chức phối hợp Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan thống nhất thành phần, thời gian... tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền của Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập trong năm 2022 đảm bảo theo các quy định hiện hành.

3. Giao Phòng Hành chính - Tổng hợp phối hợp, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công chức thực hiện. Đồng thời, tổng hợp, báo cáo gửi Thanh tra tỉnh kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; cử công chức đến nộp bản kê khai tài sản, thu nhập trực tiếp tại Thanh tra tỉnh để ký biên bản bàn giao theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 của Sở Nội vụ./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Công chức Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Minh**